TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2018/HS-ST
Ngày 18-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hoàng Anh T, sinh năm 1994 tại tỉnh P; thường trú: 6/43 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn V, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1966; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2010; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị G, sinh năm 1993 và 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố A, phường L, quận T, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 04/01/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Hoàng Anh T đón xe mô tô chở khách đến khu vực phường L, quận T, Thành phố H gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, T liên lạc với Nguyễn Ngọc L là bạn gái của T và rủ L đi nhà nghỉ để sử dụng ma túy thì L đồng ý. Sau

đó, cả hai đem theo một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và đi đến nhà nghỉ T thuộc địa bàn khu phố N, phường A, thị xã D, tỉnh B thuê phòng số 204 và sử dụng ma túy tại đây. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, T và L đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra trong phòng 204, phát hiện thấy 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng cất giấu dưới chân bàn và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá dưới gầm giường. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Hoàng Anh T.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Theo kết luận giám định số: 06/MT-PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylong hàn kín là ma túy, trọng lượng 0,7090 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số: 105/CT - VKS ngày 09 tháng 04 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Hoàng Anh T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Trần Hoàng Anh T là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, lực lương Công an phường D tiến hành kiểm tra phòng số 204, nhà nghỉ T thuộc khu phố N, phường A, thị xã D, tỉnh B, phát hiện Trần Hoàng Anh T đang tàng trữ 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng là 0.7090 gam. Nguồn gốc ma túy bị cáo T mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng để sử dụng.

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ tái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất mà túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 01 gam đến dưới 05 gam;

..."

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Hoàng Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi năm 2017.

Do đó Cáo trạng số: 105/CT - VKS ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác, chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú định.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã D tiếp tục xác minh lãm rõ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Đối với Lê Thanh T không biết việc bị cáo T và L vào nhà nghỉ T để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 bì thư niêm phong bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 0,5975 gam, là chất Nhà nước cấm tàng trữ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý các vấn đề khác là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng Anh T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng Anh T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 01 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số: 06/PC54 chứa ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 0,5975 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hoàng Anh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngà